TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/DS-ST
Ngày: 05/11/2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*: Bà Hồ Thị Xuân Hương.
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Công Hiến và bà Lê Thị Cúc;
- *Thư ký phiên toà*: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đông Hà.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Diệu Linh - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 112/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 7 năm 2019 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 46/ 2019/QĐST- DS ngày 17 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu Điện L; địa chỉ trụ sở: Tòa nhà Capital ToWer 109 T, phường C, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Bùi Công H- Phó giám đốc giám sát kinh doanh- Ngân hàng TMCP Bưu Điện L - Chi nhánh Q(theo văn bản ủy quyền số 6650/2017/ QĐ-TGĐ ngày 20/6/2017 và Văn bản ủy quyền lại số 599/2019/QĐ-LPB.QTR ngày 02/7/2019), có mặt.

-Bị đơn: Ông Lê Bá Ngọc C, sinh ngày 20/5/1977; địa chỉ: Khu phố C, Phường V, Thành phố Đ, Tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện ngày 02/7/2019 và trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:

Ngày 28/04/2017, Ngân hàng TMCP Bưu Điện L - Chi nhánh Qký hợp đồng tín dụng số: HĐTD46020171236 với ông Lê Bá Ngọc C. Số tiền cấp tín dụng là 50.000.000 đồng, phương thức vay từng lần; mục đính vay là tín dụng cá nhân, phục vụ đời sống. Thời hạn vay là 36 tháng, tính từ ngày 29/4/2017 cho đến hết ngày 28/4/2020. Lãi suất 9%/ năm với tổng số 360 ngày tương đương 9,125%/năm với tổng số 365 ngày, lãi suất

được tính trên dư nợ gốc thực tế; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Nợ gốc và lãi trả theo định kỳ vào ngày 25 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên là tháng 5/2017; số tiền nợ gốc mỗi kỳ phải trả từ kỳ thứ nhất đến kỳ thứ 35 là 1.390.000 đồng, riêng kỳ thứ 36 là 1.350.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ngày 28/4/2017, ông C đã rút số tiền 50.000.000 đồng và đã trả được 20 kỳ từ ngày 25/5/2017 đến 28/01/2019 với tổng số tiền nợ gốc 27.800.000 đồng; tiền lãi: 7.645.298 đồng. Do không trả được nợ đến hạn nên khoản vay của ông Lê Bá Ngọc C đã bị chuyển nợ quá hạn từ ngày 04/09/2018. Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc ông C thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông C không trả nợ. Tính đến ngày 01/07/2019, tổng dư nợ của ông Lê Bá Ngọc C tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Llà: **24.782.445** đồng. Trong đó: nợ gốc: 22.200.000 đồng; nợ lãi trong hạn 2.279.702 đồng; nợ lãi quá hạn: 302.743 đồng. Ngân hàng TMCP Bưu điện Lkhởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Bá Ngọc C trả số tiền **24.782.445** đồng và tiếp tục tính lãi đến ngày xét xử theo hợp đồng. Trong thời gian chưa thanh toán nợ, ông Lê Bá Ngọc C phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020171236 ký ngày 28/04/2017 cho đến khi tất toán khoản vay.

Tại phiên tòa, Ngân hàng TMCP Bưu điện LTòa án buộc ông Lê Bá Ngọc C phải trả số tiền còn nợ tính đến ngày 05/11/2019 là: **26.986.750** đồng. Trong đó: nợ gốc: 22.200.000 đồng; nợ lãi trong hạn 3.867.202 đồng; nợ lãi quá hạn: 919.548 đồng và phải tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020171236 ký ngày 28/04/2017 cho đến khi tất toán khoản vay.

Bị đơn không có mặt tại nơi cư trú và không có ý kiến trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà phát biểu: Quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Thẩm phán đã thực hiện đảm bảo về trình tự thủ tục tố tụng theo quy định; tại phiên Tòa Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đúng trình tự; người tham gia tố tụng nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật.

Đối với việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng; có căn cứ buộc ông Lê Bá Ngọc C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện L**26.986.750** đồng. Trong đó: nợ gốc: 22.200.000 đồng; nợ lãi trong hạn 3.867.202 đồng; nợ lãi quá hạn: 919.548 đồng và tiếp tục chịu lãi suất quá hạn theo Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020171236 ký ngày 28/04/2017 cho đến khi tất toán khoản vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết và xác định quan hệ "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" là đúng thủ tục tố tụng theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự. Thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị theo Điểm b Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Qua xác minh được biết: Ông Lê Bá Ngọc C, sinh năm 1977 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khu phố C, Phường V, Thành phố Đ nhưng hiện nay không cư trú tại địa phương. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, bên vay là ông Lê Bá Ngọc C thay đổi địa

chỉ nơi cư trú mà không thông báo cho bên cho vay là Ngân hàng biết địa chỉ mới nên Tòa án đã tiến hành niêm yết các quyết định và giấy triệu tập hợp lệ, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử thấy:

Hợp đồng tín dụng số: HĐTD46020171236 ngày 28/4/2017, được ký kết giữa ông Lê Bá Ngọc C và Ngân hàng TMCP Bưu điện Lđảm bảo về hình thức và nội dung, tuân thủ quy định pháp luật. Căn cứ vào Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020171236 và Giấy rút tiền ngày 28/04/2017 thể hiện ngày 28/4/2017, ông C đã nhận đủ số tiền 50.000.000đồng. Hợp đồng tín dụng có hiệu lực làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên. Tuy nhiên, khoản vay theo hợp đồng tín dụng trên đã không được bên vay trả nợ đúng hạn và phát sinh nợ quá hạn. Như vậy, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Nguyên đơn - Ngân hàng TMCP TMCP Bưu điện Lđã nhiều lần yêu cầu trả nợ nhưng bên vay vẫn không thực hiện đúng cam kết. Vì vậy, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Lê Bá Ngọc C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Bưu điện Lsố tiền nợ gốc: 22.200.000 đồng.

- Đối với yêu cầu của nguyên đơn về khoản nợ lãi trong hạn:

Trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận lãi suất 9%/năm với tổng số 360 ngày tương đương 9,125%/năm với tổng số 365 ngày, lãi suất được tính trên dư nợ gốc thực tế; lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, lãi đã được thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật. Do bên vay vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên phải chịu khoản nợ lãi theo thỏa thuận nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về khoản nợ lãi trong hạn 3.867.202 đồng.

- Đối với yêu cầu của nguyên đơn về khoản nợ lãi quá hạn:

Tại khoản 2.12 Điều 26 của Hợp đồng tín dụng quy định "*Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong thời hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn"*. Nợ lãi quá hạn đã được thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với lãi suất quy định của Ngân hàng nhà nước. Vì vậy, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu về khoản nợ lãi quá hạn: 919.548 đồng của nguyên đơn. Ông Lê Bá Ngọc C có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 06/11/2019 cho đến khi tất toán khoản vay theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020171236 ký ngày 28/04/2017.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự; Khoản 2 Điều 91; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Bưu điện L, xử:
Buộc ông Lê Bá Ngọc C có nghĩa vụ trả cho ngân hàng số tiền **26.986.750** đồng. Trong đó: nợ gốc: 22.200.000 đồng; nợ lãi trong hạn tính đến ngày 05/11/2019 3.867.202 đồng; nợ lãi quá hạn tính đến ngày 05/11/2019 là 919.548 đồng.

Ông Lê Bá Ngọc C có nghĩa vụ tiếp tục chịu khoản tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 06/11/2019 cho đến khi tất toán khoản vay theo lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD46020171236 ký ngày 28/04/2017.

2. Về án phí: Ông Lê Bá Ngọc C phải chịu 1.349.000 đồng (*Một triệu ba trăm bốn mươi chín nghìn*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Ngân hàng TMCP Bưu điện Lsố tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 619.500 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2018/0000092 ngày 11/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đông Hà.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Chi cục THADS TP. Đông Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Thị Xuân Hương